

Số: 275/BC-ĐOBC

Tp. Vũng Tàu, ngày 16 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2015

PHẦN THỨ I KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2014

I. Bối cảnh thực hiện:

a/ Thuận lợi:

– Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, giúp đỡ của Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, các đơn vị trong Tập đoàn như liên doanh Việt Nga Vietsovet, PV Shipyard, các đơn vị bạn trong Tổng công ty như công ty PVC-MS đã giao cho PVC-PT thực hiện các dự án, công trình như: các hạng mục công trình của dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn Thanh Hóa, một số hạng mục của dự án Tam đảo 05, BK4A, công trình P3, P4, các công trình sửa chữa giàn khoan biển...

– Công ty có bề dày thành tích 27 năm kinh nghiệm và uy tín trong các lĩnh vực xây lắp đường ống dẫn dầu, dẫn khí, kho chứa tàng trữ các sản phẩm khí, sản phẩm dầu, được các chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng, an toàn và tiến độ các công trình đã thi công. Với năng lực và kinh nghiệm hiện có, công ty PVC-PT đủ đảm bảo thực hiện các công trình sửa chữa giàn, các công trình công nghiệp trong ngành dầu khí, công trình công nghiệp năng lượng, gia công lắp dựng các kết cấu khối thượng tầng của giàn khoan biển.

– Việc chuyển trụ sở công ty từ Thành phố Hồ Chí Minh về lại Vũng Tàu cũng là thuận lợi, đã tiết kiệm và giảm bớt các chi phí cho CBCNV cũng như công ty.

– Công ty PVC-PT luôn nhận được sự ủng hộ và đồng thuận của toàn thể các cổ đông.

– Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Ban lãnh đạo Tập đoàn, của Tổng Công ty và sự hỗ trợ của các đơn vị trong ngành đã tạo điều kiện cho sự phát triển của Công ty.

– Công tác sản xuất kinh doanh có sự giám sát của các cổ đông và Ban kiểm soát Công ty. Ban lãnh đạo Công ty là những cán bộ có uy tín, có năng lực và kinh nghiệm trong quản lý.

– Đội ngũ CBCNV đã có bước trưởng thành trong công tác tổ chức, quản lý điều hành sản xuất, đã đúc rút được nhiều kinh nghiệm từ quá trình tổ chức sản xuất và tổ chức thi công.

– Tập thể CBCNV đoàn kết, đồng lòng nỗ lực xây dựng và phát triển Công ty.

b/ Khó khăn:

– Năm 2014, nguồn việc làm của công ty khó khăn, công việc chủ yếu là từ các công trình chuyển tiếp từ năm 2013. Một số công trình ký trong năm 2014 chưa đủ điều kiện triển khai thi công.

– Năm 2014 công ty rất khó khăn về tiếp cận các nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng để phục vụ SXKD.

II. Kết quả hoạt động SXKD năm 2014

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2014 | Thực hiện năm 2014 (Số liệu đã kiểm toán) | % TH so với KH năm 2014 |
|----|--|-------------------|--|-------------------------|
| 1 | Vốn điều lệ | 200,000 | 200,000 | 100,00 |
| 2 | Giá trị sản lượng | 780,000 | 145,816 | 18,69 |
| 3 | Doanh thu | 650,000 | 184,163 | 28,33 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 12,000 | -159,666 | - |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | 9,36 | -159,666 | - |
| 6 | Chi trả cổ tức | 0 | 0 | - |
| 7 | Đầu tư | 10,36 | 1,14 | 11,00 |
| 8 | Thu nhập bình quân (triệu đồng/tháng) | 7,61 | 6,38 | 83,84 |

– **Về sản lượng:** Giá trị sản lượng thực hiện năm 2014 là 145,816 tỷ đồng, đạt 18,69% so với kế hoạch năm (145,816 tỷ đồng/780,000 tỷ đồng).

– **Về doanh thu:** Giá trị doanh thu thực hiện năm 2014 là 184,163 tỷ đồng, đạt 28,33% so với kế hoạch năm (184,163 tỷ đồng/650,000 tỷ đồng).

– **Về lợi nhuận trước thuế:** lỗ -159,666 tỷ đồng

– **Về đầu tư:** Giá trị đầu tư thực hiện năm 2014 là 1,14 tỷ đồng đạt 11,00% so với kế hoạch (1,14/10,36 tỷ đồng)

– **Về thu nhập bình quân:** Thu nhập bình quân năm 2014 là 6,38 triệu đồng/người/tháng, đạt 83,84% so với kế hoạch năm (6,38 triệu đồng/7,61 triệu đồng).

Trong năm 2014 giá trị doanh thu thấp chỉ đạt 28,33% kế hoạch (184,163/650 tỷ), doanh thu năm 2014 chủ yếu là từ các công trình chuyển tiếp từ các năm trước đó, các công trình có giá trị lớn mới ký năm 2014 đều chưa đủ điều kiện thi công. Doanh thu thấp nhưng chi phí cố định của công ty vẫn phải chi trả như: lương cán bộ quản lý, chi phí văn phòng, chi phí khấu hao gần như không giảm, đặc biệt là trả chi phí lãi vay cho các tổ chức tín dụng và ngân hàng. Ngoài ra một số các công trình tiềm ẩn lỗ từ các năm trước, khi quyết toán các công trình số lỗ này được cộng dồn lũy kế vào năm 2014.

2. Công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh

Năm 2014 là năm tình hình kinh tế cả nước gặp nhiều khó khăn, nếu giá dầu tiếp tục giảm như hiện nay thì một số Chủ đầu tư của Công ty PVC-PT như: Vietsovpetro, Pvoil, PVGas...có thể dừng sản xuất ở một số giàn khai thác có sản lượng dưới mức hòa vốn, tạm ngừng triển khai các dự án tìm kiếm, thăm dò. Do vậy sản lượng khai thác giảm ảnh hưởng trực tiếp thực hiện thi công các dự án cho các nhà thầu. Trong các năm tới phương châm của PVC-PT là phát triển bền vững, hiệu quả và tập trung nâng cao năng lực thiết bị và năng lực quản lý thi công xây lắp chuyên ngành.

Trong Ban giám đốc Công ty đã phân công từng Phó giám đốc phụ trách một số công trường tùy theo tính chất công việc và vùng miền thi công. Đặc biệt tại các công trường trọng điểm, Công ty thành lập các Ban điều hành Dự án và hướng dẫn chỉ đạo quản lý để Ban điều hành dự án chủ động xử lý kịp thời công việc tại hiện trường. Phó Giám đốc trực tiếp xuống chỉ huy công trường, cùng các đơn vị thi công tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, đôn đốc và giám sát thi công để đáp ứng tiến độ và chất lượng công trình.

Từng bước hoàn thiện một số Quy chế, Quy định trong Công ty để phù hợp với tình hình thực tế thi công, tạo thuận lợi cho các Đội, Chi nhánh – Xí nghiệp và Ban chỉ huy điều hành các dự án nhất là các dự án thi công xa trụ sở Công ty.

3. Công tác đầu tư

Trong năm 2014, Giá trị đầu tư : 1,14 tỷ để sửa chữa, cải tạo lại văn phòng Công ty tại TP. Vũng Tàu để CBCNV làm việc.

4. Công tác tài chính kế toán:

- Chấp hành các quy định về công tác tài chính kế toán của Bộ tài chính, của Tổng Công ty và quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Tập trung thu hồi vốn, đối chiếu công nợ để đôn đốc thu hồi các khoản tạm ứng và các khoản phải thu khác. Chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu về vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu về tài chính cho các mặt hoạt động khác, chưa chi trả lương đầy đủ kịp thời cho CBCNV, chưa thực hiện đầy đủ các khoản nộp NSNN.
- Cung cấp thông tin và báo cáo kịp thời cho lãnh đạo để phối hợp chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

5. Công tác tổ chức, lao động, đào tạo:

5.1 Về công tác tổ chức, lao động

Công ty từng bước hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ các phòng ban và các đơn vị trực thuộc. Năm 2014, Công ty có **05 phòng** gồm: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kinh Tế -Kế hoạch; Phòng Kỹ thuật An toàn; Phòng

Thương mại Dầu tư; 04 Ban : Ban LPG Thái Bình, Ban LPG Đình Vũ Hải Phòng, Ban P5,P6, Ban UFC 85. **05 đội** thi công Đội xây lắp 1; Đội xây lắp 2; Đội xây lắp 6; Đội xây lắp 7 và Đội xây lắp điện nước và **01 chi nhánh -Xí nghiệp** (hạch toán phụ thuộc) Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp 5.

Tổng số lao động cuối năm 2014 là **590** người, trong đó: Cán bộ khoa học nghiệp vụ: **180** người,; Công nhân kỹ thuật: **410** người.

5.2 Về công tác đào tạo

Xây dựng lực lượng lao động đảm bảo về chất và lượng thông qua việc đào tạo và tuyển dụng thường xuyên. Chú trọng việc bố trí hợp lý cán bộ kỹ thuật vào các công việc phù hợp với sở trường của từng người.

Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ cán bộ và công nhân kỹ thuật có trình độ, tay nghề cao. Xây dựng chế độ phúc lợi hợp lý nhằm duy trì lực lượng nòng cốt của Công ty.

6. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Thực hiện công tác mua sắm vật tư, văn phòng phẩm với chủ trương tiết kiệm nhất, chỉ mua những trang thiết bị thật cần thiết, kiểm soát định mức điện thoại hàng tháng từ Lãnh đạo cho đến cán bộ quản lý với số tiền phù hợp, tiết kiệm nhất.

Từng bước dần hoàn thiện đơn giá thi công nội bộ cho nhóm công việc; loại hình công việc cụ thể; xây dựng được tỷ lệ hao phí của các công cụ dụng cụ, các vật tư làm biện pháp thi công; xây dựng định mức tiêu hao nhiên liệu cho từng đầu xe, từng thiết bị; tận dụng những máy móc phương tiện hiện có, phục hồi những máy móc đã sử dụng hết khấu hao để phục vụ sản xuất, giảm chi phí thuê máy móc bên ngoài, chỉ thuê ngoài những thiết bị phục vụ thi công mà Công ty không có hoặc do yêu cầu tiến độ của công trình.

7. Kết quả thực hiện chương trình an sinh xã hội, hoạt động công tác đoàn thể:

Công đoàn Công ty tổ chức tốt các phong trào văn hóa, thể thao trong nội bộ đơn vị. Đặc biệt tham gia hội thao ngành Dầu khí năm 2014 khu vực phía Nam tại TP Vũng Tàu: Bóng đá, bóng chuyền tham gia tập luyện hàng tuần với tinh thần đoàn kết, xây dựng thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Năm 2014, mặc dù còn rất nhiều khó khăn tuy nhiên công tác an sinh xã hội của công ty vẫn có nhiều cố gắng Đoàn thanh niên tổ chức phong trào “ Vui trung thu” cùng các em nhỏ có hoàn cảnh không may mắn tại Trung tâm bảo trợ trẻ em Vũng Tàu, cùng nhau tham gia đóng góp ủng hộ quỹ tương trợ dầu khí, quỹ vì thế hệ trẻ, ủng hộ lực lượng cảnh sát biển, lực lượng kiểm ngư vì biển đảo quê hương.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

I. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng PVC-PT phát triển, bền vững và đủ năng lực đảm nhận công việc trong lĩnh vực chế tạo, lắp đặt, thi công các công trình đường ống, bồn chứa, bồn chịu áp lực, bồn chứa khí hoá lỏng; bình chịu áp lực và hệ thống công nghệ, các kho tàng trữ xăng dầu, kho chứa khí hóa lỏng. Phần đầu là đơn vị chủ lực của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tiếp tục phát triển Công ty đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025 phù hợp đề án Tái cấu trúc Công ty mẹ - Tổng Công ty PVC.

II. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2015:

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2014. Công ty PVC-PT xây dựng phương hướng và nhiệm vụ năm 2015 như sau:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2015 |
|----|--------------------------|-------------|-------------------|
| 1 | Giá trị sản lượng | Tỷ đồng | 748,00 |
| 2 | Doanh thu | Tỷ đồng | 533,00 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 13,25 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 13,25 |
| 5 | Đầu tư | Tỷ đồng | 9,40 |
| 6 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 200,00 |
| 7 | Thu nhập bình quân/tháng | Triệu đồng | 7,49 |

➤ **Trong đó:** Giá trị sản lượng dự kiến năm 2015 là 748 tỷ thì Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 chiếm 78,14% giá trị sản xuất năm 2015 (584 tỷ /748 tỷ) gồm các gói thầu: Lắp đặt cơ điện :193,5 tỷ, Hệ thống làm mát:287,2 tỷ, Lưới tiếp địa: 30,8 tỷ, Hệ thống thải tro xỉ: 39,9 tỷ, Hệ thống chiếu sáng ngoài nhà máy :15 tỷ, Gia công KCT nhà bơm và lắp đặt nhà bơm : 18 tỷ. Còn lại 164 tỷ gồm các công trình sửa giàn trên bờ: 35 tỷ và ngoài biển:65 tỷ, Nâng cấp công suất kho chứa LPG Đình Vũ Hải Phòng : 23,83 tỷ và một số công trình khác.

➤ Kế hoạch tín dụng năm 2015

- Hạn mức vay tín dụng Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt (LienVietpostbank): 470 tỷ.

- Hạn mức vay tín dụng Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc dân : 75 tỷ.

III. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch

1. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2015

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015 nêu trên, công ty PVC-PT thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Thực hiện thi công đảm bảo tiến độ các hạng mục công việc trong dự án nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đã ký trong năm 2014: Lắp đặt các thiết bị cơ điện, Hệ thống lưới tiếp địa; Hệ thống cấp và thải nước làm mát và các hạng mục dự kiến Tổng công ty giao trong năm 2015. Hoàn thành khối lượng Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 chiếm 78,14% (584,46/748 tỷ) giá trị sản lượng kế hoạch năm 2015 đưa ra;

- Thi công hoàn thành công trình P5 (do PVC-MS là tổng thầu); hoàn thành hạng mục công trình của dự án Tam đảo 05; BK4A ; các công trình sửa chữa giàn của Liên doanh Việt Nga Vietsovpetro (VSP);

- Thực hiện công tác tiếp thị các công trình trên bờ, ngoài biển với VSP và các đơn vị trong ngành.

- Quyết toán các công trình còn tồn đọng với chủ đầu tư, với các thầu phụ.

2. Giải pháp thực hiện

- Tái cơ cấu lại các phòng, ban trong công ty theo hướng gọn nhẹ phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh công ty trong năm 2015 và các năm tiếp theo.
- Tập trung thiết bị nhân lực và đáp ứng đủ vốn cho các dự án, công trình để đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ đã cam kết với Chủ đầu tư, tổng thầu;
- Tiếp tục tuyển dụng mới cán bộ, đội ngũ công nhân lành nghề để thực hiện các dự án, công trình đáp ứng tiến độ và chất lượng các công trình;
- Tìm kiếm các tổ chức tín dụng để thu xếp nguồn vốn phục vụ thi công các công trình và dự án;
- Tăng cường và đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh quyết toán, thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ.
- Sửa chữa các thiết bị hiện có của công ty, mua sắm mới các thiết bị thật cần thiết để phục vụ thi công các công trình.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2015 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT/TGD - PVC(báo cáo);
- Lưu VT.



Nguyễn Minh Châu

